TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Bính.

Ông Ngô Gia Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Hồng P; sinh năm 1991 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn U và bà Trần Thị D, có vợ là Dương Thị U1 và có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 30 tháng 05 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 9 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***- Bị hại*:**

+ Ông Đoàn Văn K – sinh năm 1957; trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

+ Ông Phạm Ngọc T – sinh năm 1935; trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị M – sinh năm 1972; trú tại: Xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Phạm Trần P1 – sinh năm 1987; trú tại: Xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Đức D1 – sinh năm 1985; trú tại: Xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Phạm Tiến L - sinh năm 1957; trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị O – sinh năm 1984; trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09 tháng 7 năm 2019, Vũ Hồng P mang theo bộ kích điện tự chế đi đánh bắt cá. Trên đường đi qua bờ đất giữa ao nhà ông Đoàn Văn K và ao nhà ông Phạm Ngọc T ở xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. P đã dí kích điện xuống ao nhà ông K để bắt trộm cá nhưng nhưng bị ông K phát hiện và trách mắng. Khi hai bên lời qua tiếng lại thì ông T từ trong nhà cũng đi ra trách mắng nên P đã bỏ về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày do thấy còn bực tức trong người nên P đi xe mô tô đến cửa hàng của bà Trần Thị M ở xóm 1, xã Đ, huyện K mua 05 gói thuốc diệt ốc bưu vàng nhãn hiệu PAZOL 700WP, khối lượng tịnh 25g/gói với giá là 70.000đ rồi mang về nhà. Sau đó P lấy một dao lam cắt 05 gói thuốc trên đổ vào một xô nhựa màu đen rồi múc nước ao đổ vào dùng que tre quấy tan thuốc diệt ốc. Khi thuốc đã tan P đổ nửa xô nước thuốc xuống ao nhà ông K, số còn lại đổ hết xuống ao nhà ông T. Xong việc P vứt dao lam và các mảnh nilon tam giác của các gói thuốc bị cắt bỏ lại trên bờ ao. Còn 05 vỏ gói thuốc thì P cho vào xô mang về cất ở bếp của nhà mình. Sáng ngày 10 tháng 7 năm 2019 P mang xô nhựa và 05 vỏ gói thuốc diệt ốc vứt xuống sông. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày ông K và ông T phát hiện cá trong ao nuôi nhà mình chết nổi hàng loạt nên đã trình báo lên cơ quan Công an huyện K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ một dao lam, 01 mảnh nilon tam giác và lấy mẫu nước ao cá và mẫu nước bể sinh hoạt nhà ông K và nhà ông T. Đồng thời tiến hành cân xác định trọng lượng cá chết tại ao nhà ông K là 79kg, cá chết tại ao nhà ông T là 63,5kg.

Tại bản kết luận giám định số 4220/C09 – P4 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Trong mẫu nước thu tại ao nuôi cá của nhà ông Đoàn Văn K và nhà ông Phạm Ngọc T, mẫu chất màu vàng bám dính trên dao lam và mẫu chất màu vàng bên trong mảnh nilon hình tam giác đều tìm thấy chất Niclosamid. Nicolosamid là thuốc diệt ốc nhóm Chlorontrophennol, thuộc nhóm độc III, rất độc với cá, có liều độc LC50 đối với cá vàng là 0,1ml/lít. Đây là

một trong các nguyên nhân gây chết cá nuôi trong các ao trên. Trong các mẫu nước thu trong bể sinh hoạt nhà ông Đoàn Văn K và Phạm Ngọc T đều không tìm thấy chất Niclosamid và các chất độc đối với cá khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐ –ĐG ngày 20 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luật: Giá trị số cá của nhà ông Phạm Ngọc T tại thời điểm bị xâm hại là 2.092.500đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/HĐ –ĐG ngày 20 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luật: Giá trị số cá của nhà ông ông Đoàn Văn K tại thời điểm bị xâm hại là 2.316.500đ.

Như vậy tổng giá trị tài sản của ông K và ông T bị hủy hoại là 4.409.000đ.

Quá trình điều tra Vũ Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 61/CT – VKS – KS ngày 05 tháng 11 năm 2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Hồng P về tội "Hủy hoại tài sản " theo khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng P phạm tội "Hủy hoại tài sản"

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hồng P từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Hồng P cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Vũ Hồng P như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 7 năm 2019 do mâu thuẫn cá nhân nên Vũ Hồng P đã hòa 05 gói thuốc diệt ốc nhãn hiệu PAZOL 700WP vào xô nước rồi đổ xuống ao nuôi cá của nhà ông Đoàn Văn K và Phạm Ngọc T trú tại xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hậu quả là làm chết 79kg cá nuôi trong ao nhà ông K, giá trị thiệt hại là 2.316.500đ và làm chết 63,5kg cá nuôi trong ao nhà ông T, giá trị thiệt hại là 2.092.500đ. Tổng giá trị tài sản của ông K và ông T bị hủy hoại là 4.409.000đ.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Việc bị cáo dung thuốc diệt ốc đổ xuống ao nhà ông K và ao nhà ông T, hậu quả làm cá ở ao bị chết hàng loạt. Hành vi của bị cáo đã phạm tội : " Hủy hoại tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình đời sống xã hội của người dân tại tại địa phương. Bị cáo P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc mình hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Bị cáo Vũ Hồng P có hành vi hủy hoại tài sản của nhà ông K và nhà ông T do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nguyện nạo vét, bơm ao thay nước làm sạch môi trường ao, đồng thời bồi thường thiệt hại cho ông K và ông T. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của

Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặt khác ngày 07 tháng 11 năm 2019 bị cáo Vũ Hồng P có đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo nuôi con nhỏ, đang ở cùng với bố mẹ, bố mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm, gia đình neo người và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành phạt.

Trong vụ án này có bà Trần Thị M là người đã bán cho P số thuốc diệt ốc nêu trên, tuy nhiên quá trình mua bán bà M không biết việc P mua thuốc về để nhằm mục đích hủy hoại ao cá của ông K và ông T, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với bà M mà nhắc nhở rút kinh nghiệm chung.

Đối với anh Phạm Trần P được P nói lại sự việc đã đổ thuốc diệt ốc xuống ao nhà ông K và ông T, bản thân P không biết trước được việc làm của P đồng thời khi sự việc xảy ra anh P cũng đã khuyên P và cùng P đến nhà ông K, ông T để xin lỗi và trực tiếp khai báo với cơ quan điều tra về hành vi của P. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra cũng không xử lý đối với anh Phạm Trần P mà nhắc nhở rút kinh nghiệm chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Hồng P và gia đình đã tiến hành nạo vét , làm sạch, khử trùng ao nuôi cá cho ông Đoàn Văn K và ông Phạm Ngọc T đồng thời bồi thường cho ông K số tiền 2.000.000đ, bồi thường cho ông T 1.000.000đ. Ông K và ông T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu về vấn đề dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với trọng lượng cá chết là 79kg thu giữ tại ao nhà ông K và 63,5 kg thu giữ tại ao nhà ông T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Một xô nhựa màu đen và 05 vỏ gói thuốc diệt ốc bị P vứt xuống sông đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K truy tìm nhưng không thấy. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 dao lam kích thước (2,5x4,5) cm; 01 mảnh túi nilon kích thước (3x4,5x4) cm cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng P phạm tội: "Hủy hoại tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hồng P 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Vũ Hồng P trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Hồng P cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2.Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dao lam kích thước (2,5x4,5) cm; 01 mảnh túi nilon kích thước (3x4,5x4) cm

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2019 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Vũ Hồng P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2019), bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K.
- Công an huyện K.
- Chi cục THA dân sự huyện K.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- UBND xã K.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh